**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**THỊ XÃ B**
**TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số:12/2021/HS- ST
Ngày 04- 3- 2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH T**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tống Thị Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Đình Hồng

Bà Đặng Thị Thỏa

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Kim Dung, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh T tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Mạnh Cường - Kiểm sát viên

Trong ngày 04 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:08/2021/TLST- HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:08/2021/QĐXXST-HS ngày 17/02/2021 đối với bị cáo:

**Châu Đức Viên-** Sinh ngày: 03/01/1982 tại huyện B, tỉnh L; nơi cư trú Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh L ; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Châu Đức L; Sinh năm: 1959 Con bà: Vương Thị B; Sinh năm: 1959, Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh L. Vợ: Hoàng Thị Dinh;Sinh năm 1982; Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2015. Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh L. Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo Châu Đức V không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện nay đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. Có mặt.

* Những người bị hại

1/ Anh Nguyễn Huy P- sinh năm 1964

Địa chỉ: SN 96, tổ 19, phường B, thị xã T, tỉnh N( Có mặt)

2/ Anh Nguyễn Văn C- sin năm 1985

Địa chỉ: Thôn Quang M, phường Hải T, thị xã N,Tỉnh (Vắng mặt)

3/ Anh Đào Duy S- sinh năm 1988

Địa chỉ: tổ Dân phố M, thị trấn D, huyện T, tỉnh T

( Vắng mặt)

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Như T- sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh L( có mặt)

*Người làm chứng: Anh Ma Văn N- sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn Bản Vọng, xã Y, huyện C, tỉnh B (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Châu Đức V, sinh năm 1982 (có giấy phép lái xe ô tô hạng FC) là lái xe ô tô theo hợp đồng lao động ký kết ngày 10/4/2020 với chủ xe là ông Nguyễn Như T, sinh năm 1984, cùng trú tại Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh L.

Khoảng $12^h$00" ngày 29/7/2020, Châu Đức V được giao nhiệm vụ điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 24C - 045.04, kéo theo rơ moóc BKS: 24R - 005.30 đi từ H về huyện Đông Sơn, tỉnh T để lấy hàng. Cùng đi có anh Ma Văn N, sinh năm 1982, trú tại xã Y huyện C, tỉnh B ngồi ở bên ghế phụ. Đến khoảng $14^h$15" cùng ngày, Châu Đức V điều khiển xe đi đến Km 286+100 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận khu phố 8, phường B, thị xã B, di chuyển ở làn đường xe cơ giới bên trái (sát giải phân cách cứng giữa đường), điều kiện thời tiết lúc này trời mưa. V quan sát thấy phía trước cùng làn (tại vị trí điểm mở quay đầu) có một chiếc xe ô tô con màu đỏ BKS: 35A - 186.28 do Nguyễn Huy P điều khiển đang đi chậm lại, ra tín hiệu xi nhan trái chuẩn bị sang đường. Châu Đức V rà phanh xe, đánh lái sang trái để tránh nhưng do khoảng cách đã quá gần nên mặt và má ngoài lốp ngoài hàng lốp sau cùng (hàng lốp thứ 3) bên phải và vị trí La-zăng tương ứng của xe ô tô đầu kéo BKS: 24C - 045.04 đã va chạm với bên trái đuôi xe ô tô BKS: 35A - 186.28 làm xe ô tô BKS: 35A - 186.28 bị đẩy trôi về phía trước. Mặt ngoài bên phải đầu xe ô tô BKS: 35A -186.28 tiếp tục bị va chạm vào bên hông trái xe ô tô BKS: 36C - 188.37 do Nguyễn Văn C điều khiển đang di chuyển ở làn trong cùng chiều. Lúc này, xe ô tô BKS: 24C - 045.04 kéo rơ moóc BKS: 24R - 005.30 lao sang đường ngược chiều (hướng T - H), sau đó mặt ngoài bên phải đầu xe ô tô BKS: 24C - 045.04 tiếp tục đâm va vào mặt ngoài bên trái đầu xe ô tô BKS: 29C - 481.40 do Đào Duy S điều khiển. Hậu quả: Đào Duy S bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện. 04 phương tiện nêu trên bị hư hỏng một số chi tiết, bộ phận.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan CSĐT Công an thị xã B đã khám nghiệm hiện trường, phương tiện đồng thời tiến hành các bước điều tra, xác minh theo quy định của pháp luật. Kết quả thu được như sau:

**** Khám nghiệm hiện trường:***

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km 286 + 100 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận khu phố 8, phường Bắc Sơn, thị xã B, tỉnh T. Thống nhất lấy đầu mút giải phân cách tại Km 286 + 100 làm điểm chuẩn; lấy chiều phải trái của đường theo hướng T đi H. Các dấu vết để lại như sau:

Đo từ điểm giao bên phải đường vào khu mỏ đất đến đầu mút dải phân cách là 16,8m.

(1) Xe ô tô 24C - 045.04 kéo moóc 24R - 005.30 nằm ngang đường. Đầu xe hướng Đông Bắc, đuôi xe 24C - 045.04 hướng Tây Nam. Đầu moóc 24R - 005.30 hướng Đông Nam, đuôi moóc 24R - 005.30 hướng Tây Bắc và nằm bên chiều đường Bắc - Nam. Đo từ hình chiếu tâm bánh trước, sau bên trái xe ô tô 24C - 045.04 vào mép đường bên phải là 1,9m và 4,3m. Đo từ hình chiếu tâm bánh sau bên trái xe 24R - 005.30 vào mép trái dải phân cách là 1,8m.

(2) Xe ô tô 29C - 481.40 nằm trong phần lề đường bên phải cạnh hông phải xe 24C - 045.04. Đầu xe hướng Đông Bắc, đuôi xe hướng Tây Nam. Đo vuông góc từ hình chiếu tâm bánh trước bên trái xe ô tô đến hình chiếu tâm bánh trước bên trái xe ô tô 24C - 045.04 là 3,5m và đo vào mép đường bên phải là 1,5m. Hình chiếu tâm bánh sau bên trái nằm trên lòng đường và đo vào mép phải là 0,8m.

(3) Nhựa, sơn hai xe nằm trên đường dọc theo hông bên trái xe ô tô 29C – 481.40 và có chiều dấu vết hướng Tây Nam - Đông Bắc. Đầu vết thẳng với góc sau bên trái xe 29C - 481.40, kích thước vết 10,4m x 2,3m.

(4) Xe ô tô 35A - 186.28 nằm khoảng giữa đường. Đầu xe hướng Nam, đuôi xe hướng Bắc. Đo từ hình chiếu tâm bánh sau bên trái vuông góc đến hình chiếu tâm bánh sau bên trái xe 24C - 045.04 là 24,3m và đo vào mép đường bên phải là 11,4m. Đo từ hình chiếu tâm bánh trước bên trái vào mép đường bên phải là 10,5m.

**** Khám nghiệm phương tiện:***

*(1) Xe ô tô BKS: 29C - 481.40:*

- Tại mặt ngoài, góc đầu xe bên trái có vết trượt, tì trượt, mép rách mới đẩy toàn bộ góc trái cabin từ trước về sau và làm núng thành thùng xe phía trước, từ trước về sau so với trạng thái bình thường 18cm. Trên mặt vết còn dính nhiều mùn nhựa màu đen, mực sơn màu ghi xám, chiều dài vết từ trước về sau, từ phải sang trái kích thước 172cm x 225cm, vết cao so với mặt đất 46cm - 271cm.

- Tại mặt ngoài má lốp bánh trước, bên trái phía trên số 8 của dòng chữ 8 - 2510LT có vết xước mới làm xơ mùn cao su đen rách lốp, rách cao su, chiều dấu vết

từ trong ra ngoài, ngược chiều chuyển động tiến, kích thước 54cm x 18cm. Điểm thấp tiếp giáp mặt lốp.

*(2) Xe ô tô BKS: 36C - 188.37:*

Tại mặt ngoài đầu mút trước thành thùng xe bên trái, mặt ngoài đầu mút trước thanh trên giá bảo hộ bên trái, mặt sau ngoài chắn bùn sau bánh trước bên trái có vết xước trượt mới làm xước sơn để lộ ánh kim loại. Chiều dấu vết từ sau về trước, từ trên xuống dưới kích thước 91cm x 49cm, điểm thấp so với mặt đất 38cm - 87cm.

*(3) Xe ô tô BKS: 35A - 186.28:*

- Tại mặt ngoài bên trái đuôi xe có vết xước, trượt, móp mới làm xước sơn màu đỏ, rách ba đờ sốc sau và bẹp núng góc sau bên trái, trên mặt vết còn dính mùn cao su màu đen và nhiều dị vật bẩn màu đen - xám. Chiều dấu vết từ phải sang trái, từ sau về trước, điểm núng sâu nhất từ sau về trước so với trạng thái bình thường là 35cm, kích thước vết 137cm x 80cm, vết cao so với mặt đất 36cm - 116cm.

- Tại mặt ngoài góc đầu xe bên phải có vết xước, móp mới làm xước sơn màu đỏ, vỡ đèn chiếu sang phía trước và móp góc trước đầu xe bên phải. Chiều dấu vết từ trước về sau, từ trái sang phải, kích thước 42cm x 97cm, vết cao so với mặt đất 36cm - 95cm.

*(4) Xe ô tô BKS: 24C - 045.04 kéo rơ moóc BKS: 24R - 005.30:*

- Mặt ga lăng biểu tượng nắp capô trước, ba đờ sốc trước bị rơi khỏi xe.

- Tại mặt ngoài ốp góc trước bên phải, mặt ngoài kính chắn gió, mặt ngoài bên phải các thiết bị phía trong đầu xe có vết xước tì trượt cong mới làm xước sơn màu ghi xám, mòn vẹt kim loại, vỡ các ốp nhựa, kính chắn gió đẩy cong xắc xi bên phải từ phải sang trái so với bình thường 24cm. Trên mặt vết còn dính mùn sơn màu trắng và các sợi màu trắng (dạng thủy tinh), chiều dấu vết từ sau về trước, từ phải sang trái, kích thước 135cm x 203cm, vết cao so với mặt đất 57cm - 260cm.

- Tại mặt ngoài má lốp bánh sau bên phải, phía trên dòng chữ 12.00.R.20 và vị trí la răng tương ứng có vết xước tỳ trượt mới làm sạch bụi đất, xước màng cao su, trên mặt vết còn dính mùn sơn màu đỏ chiều dấu vết từ ngoài vào trong, ngược chiều chuyển động tiến, kích thước 202cm x 31cm, điểm thấp tiếp giáp mặt lốp.

- Tại mặt ngoài ốc tắc kê, mặt ngoài mâm giữ đầu mút bên phải trục lốp sau có vết xước, tì trượt mới, trên mặt vết còn dính mùn sơn màu đỏ, chiều dấu vết từ sau về trước, từ trên xuống dưới, kích thước 17cm x 22cm. Vết cao so với mặt đất 46cm - 68cm.

- Tại mặt ngoài chắn bùn bánh sau bên phải và đầu mút phải ống thép đỡ có vết xước tỳ trượt mới, chiều dấu vết từ trước về sau từ phải qua trái kích thước 16cm x 52cm, điểm thấp so với mặt đất 16cm - 52cm.

- Kiểm tra rơ moóc BKS: 24R - 005.30 thấy không có các dấu vết gì mới, không bị hư hỏng thiệt hại gì.

**** Kết luận giám định về dấu vết cơ học:***

Tại bản Kết luận giám định số 3044/PC09 ngày 20/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

(1) Va chạm giữa xe ô tô BKS: 24C - 045.04 kéo rơ moóc BKS: 24R - 005.30 và xe ô tô BKS: 35A - 186.28:

- Dấu vết tại mặt và má ngoài lốp ngoài hàng lốp sau cùng (hàng lốp thứ ba) bên phải và vị trí La-răng tương ứng xe ô tô đầu kéo BKS: 24C - 045.04 (ảnh 8, 9, 10) phù hợp do va chạm với dấu vết tại bên trái đuôi xe ô tô BKS: 35A - 186.28 (ảnh 19, 20, 21).

- Tại thời điểm va chạm xe ô tô BKS: 24C - 045.04 kéo theo rơ moóc BKS: 24R - 005.30 ở phía sau bên trái và có vận tốc lớn hơn xe ô tô 35A - 186.28.

- Không đủ cơ sở kết luận vị trí va chạm giữa hai phương tiện trên đường.

(2) Va chạm giữa xe ô tô BKS: 24C - 045.04 kéo theo rơ moóc BKS: 24R - 005.30 và xe ô tô BKS: 29C - 481.40:

- Dấu vết tại bên phải đầu xe ô tô BKS: 24C - 045.04 kéo theo rơ moóc BKS: 24R - 005.30 (ảnh 6, 7) phù hợp do va chạm với dấu vết tại mặt ngoài bên trái đầu xe ô tô BKS: 29C - 481.40 (ảnh 25, 26).

- Tại thời điểm xảy ra va chạm xe ô tô BKS: 24C - 045.04 kéo theo rơ moóc BKS: 24R - 005.30 có hướng từ trái sang phải so với xe ô tô BKS: 29C - 481.40.

- Hai phương tiện va chạm với nhau trước vị trí số (1), (2) và (3) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, thuộc phần đường bên phải hướng từ Thanh Hóa đi Hà Nội.

(3) Va chạm giữa xe ô tô BKS: 35A - 186.28 và xe ô tô BKS: 36C - 188.37:

- Dấu vết tại mặt ngoài bên phải đầu xe ô tô BKS: 35A - 186.28 (ảnh 22, 23) phù hợp do va chạm với mặt ngoài thành thùng xe bên trái, mặt ngoài thanh trên giá bảo hiểm bên trái, mặt sau ngoài chắn bùn sau bánh trước bên trái xe ô tô BKS: 36C - 188.37.

- Tại thời điểm xảy ra va chạm hai phương tiện có hướng cùng chiều.

- Không đủ cơ sở kết luận vị trí va chạm giữa hai phương tiện trên đường.

(4) Không đủ cơ sở để xác định vận tốc của các phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn.

**** Kết quả kiểm tra nồng độ cồn, ma túy:***

Ngay sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan CSĐT Công an thị B đã tiến hành kiểm tra, xét nghiệm nồng độ cồn và ma túy đối với các lái xe theo quy định.

- Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở đối với Nguyễn Văn Cường, Nguyễn Huy Phong, Châu Đức Viên vào hồi 17$^{h}$20" phút ngày 29/7/2020 là: 0,000mg/L khí thở.

- Ngày 29/7/2020, Trung tâm y tế B tiến hành xét nghiệm mẫu nước tiểu đã thu của Nguyễn Văn C, Nguyễn Huy P, Châu Đức V kết quả các chỉ số: Ma túy đá: Âm tính; Cần sa - tài mà: Âm tính; Thuốc lắc...: Âm tính; Heroin - Morphine: Âm tính.

- Ngày 29/7/2020 Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình xét nghiệm sinh hóa máu của Đào Duy S, kết quả: Định lượng Ethanol là 0.0mg/100ml máu.

**** Kết quả định giá tài sản bị thiệt hại:***

Ngày 30/10/2020, Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã B kết luận định giá tài sản thiệt hại của các xe trong vụ tai nạn giao thông ngày 29/7/2020 tại Km 286+100 đường Quốc lộ 1A thuộc địa phận khu phố 8, phường Bắc Sơn, thị xã B, T cụ thể:

- Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS: 36C - 188.37 là 1.590.000$^{đ}$

- Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS: 35A - 186.28 là 98.459.367$^{đ}$

- Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS: 29C - 481.40 là 160.814.004$^{đ}$

Như vậy, tổng giá trị thiệt hại của 03 xe nói trên là 260.863.371$^{đ}$

**** Kết quả giám định thương tích:***

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thị xã B đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với bị hại là anh Đào Duy S để có căn cứ giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, do sức khỏe đã hồi phục và ổn định hoàn toàn nên anh Sơn đã có đơn từ chối giám định thương tích. Xác định việc từ chối đi giám định thương tích của Đào Duy S là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Do đó không có căn cứ để xử lý.

**** Về trách nhiệm dân sự:***

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, chủ xe ô tô đầu kéo BKS: 24C - 045.04, kéo theo rơ moóc BKS: 24R - 005.30 là ông Nguyễn Như T và lái xe Châu Đức V chủ động thăm hỏi, động viên và khắc phục, bồi thường dân sự cho các bên bị thiệt hại. Kết quả như sau:

+ Hỗ trợ, đền bù thiệt hại và chi phí sửa chữa xe ô tô BKS: 35A - 186.28 cho bị hại là ông Nguyễn Huy P số tiền 104.000.000đ.

+ Chi trả toàn bộ viện phí, thuốc men điều trị và hỗ trợ thêm số tiền 10.000.000đ cho bị hại là anh Đào Duy S. Đồng thời đền bù thiệt hại và chi phí sửa chữa xe ô tô BKS: 29C - 481.40 cho chủ xe là ông Phạm Đức H với số tiền là 120.000.000đ.

+ Hỗ trợ, đền bù thiệt hại và chi phí sửa chữa xe ô tô BKS: 36C - 188.37 cho anh Nguyễn Văn C số tiền 1.590.000đ.

Các bên đã đồng ý thỏa thuận dân sự với mức bồi thường nêu trên, đã trực tiếp giao nhận tiền đầy đủ và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm. Về phía các bị hại cũng có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về phía thiệt hại của xe ô tô đầu kéo BKS: 24C - 045.04, kéo theo rơ moóc BKS: 24R - 005.30, chủ xe là ông Nguyễn Như T tự chịu trách nhiệm khắc phục, sửa chữa, không yêu cầu lái xe Châu Đức V phải đền bù.

**** Về tang vật, tài sản, giấy tờ thu giữ:***

Sau khi phục vụ cho quá trình điều tra, giải quyết vụ án và tra cứu xác minh nguồn gốc các phương tiện xong, Cơ quan CSĐT đã ra quyết định trả đầy đủ các phương tiện cùng toàn bộ giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu.

Riêng giấy phép lái xe ô tô hạng A1, FC số 100071000391 mang tên Châu Đức V được chuyển theo hồ sơ vụ án để chờ giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKSBS ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B truy tố bị cáo Châu Đức V về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260, điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65/BLHS tuyên phạt bị cáo Châu Đức V từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xét gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không đề nghị phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Châu Đức V.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho các bị hại thiệt hại xảy ra, chủ xe anh Nguyễn Như T tự chịu trách nhiệm khắc phục, sửa chữa không yêu cầu Châu Đức V phải đền bù nên đề nghị miễn xét.

Án phí HSST: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

*Căn cứ vào chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của kiểm sát viên và bị cáo;*

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B, tỉnh T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh T, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa người bị hại anh Nguyễn Huy P và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Như T có mặt, vắng mặt người bị hại anh Nguyễn Văn C và anh Đào Duy . Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không đề nghị HĐXX hoãn phiên tòa. Hồ sơ vụ án thể hiện lời khai của người bị hại anh S, anh C trong quá trình điều tra đã đầy đủ, việc vắng mặt của anh S, anh C không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

**[2]** Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Châu Đức Viên đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai và các tài liệu có trong hồ sơ, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng $14^{h}15$" ngày 29/7/2020, Châu Đức V điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 24C - 045.04, kéo theo rơ moóc BKS: 24R - 005.30 đi đến Km 286+100 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận khu phố 8, phường Bắc Sơn, thị xã B, do thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn và không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình nên xe ô tô do Châu Đức V điều khiển đã đâm va vào 03 phương tiện khác đang lưu thông trên đường, bao gồm: Xe ô tô BKS: 35A - 186.28 do ông Nguyễn Huy P điều khiển; xe ô tô BKS: 36C - 188.37 do anh Nguyễn Văn C điều khiển; xe ô tô

BKS: 29C - 481.40 do anh Đào Duy S điều khiển. Hậu quả gây thiệt hại về tài sản với tổng giá trị là 260.863.371$^{đ}$ (Hai trăm sáu mươi triệu, tám trăm sáu mươi ba nghìn, ba trăm bảy mươi mốt đồng). Hành vi của bị cáo Châu Đức V đã đủ yếu tố cấu thành tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt được quy định xử lý tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

**[3]** Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng. Việc không chấp hành đúng các quy định của pháp luật, điều khiển xe ô tô tham gia giao thông không chú ý quan sát khi đến đoạn đường mở quay đầu dẫn đến va chạm liên hoàn giữa các xe ô tô với nhau. Hậu quả làm anh Đào Duy S bị thương, 04 phương tiện xe ô tô bị hư hỏng một số chi tiết, bộ phận. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây thiệt hại đến thể chất, tinh thần của người bị hại, làm thiệt hại về vật chất của chủ xe còn gây tâm lý hoang mang cho những người tham gia giao thông trên địa bàn và dư luận cho xã hội nói chung. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo bằng mức án thật nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

**[4]** Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS :

***Tình tiết tăng nặng:*** Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng TNHS

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, Châu Đức V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do mình gây ra. Về phía bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Vì vậy, Châu Đức V được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, bản thân bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là người dân tộc Nùng, nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo mà nên cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

* Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho các bị hại về thiệt hại xảy ra và có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự, chủ xe là anh Nguyễn Như T tự chịu trách nhiệm khắc phục, sửa chữa không yêu cầu lái xe Châu Đức V phải đền bù. Tại phiên tòa người bị hại anh Nguyễn Văn C và anh Đào Duy S vắng mặt, có mặt anh Nguyễn Huy P và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Như T. Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt không ai có yêu cầu gì nên HĐXX miễn xét.

* Án phí HSST bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên;***

## QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ: Điểm d  khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

 * Tuyên bố: Bị cáo Châu Đức V phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

***** Xử phạt: Châu Đức V 18( Mười tám) tháng tù nhưng cho  hưởng án treo thời gian thử thách là 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm( 04/3/2021).

Giao Châu Đức V cho UBND xã B, huyện B, tỉnh Lào C giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện  theo quy định tại  khoản 2 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Châu Đức V 01 giấy phép lái xe số:100071000391 mang tên Châu Đức V.

* Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo buộc bị cáo Châu Đức V phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại anh Nguyễn Huy Ph, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Như T, vắng mặt người bị hại anh Nguyễn Văn C, anh Đào Duy S.

Bị cáo và người bị hại anh Nguyễn Huy P được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Như Tr được kháng cáo bản án về vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại anh Nguyễn Văn C, anh Đào Duy S vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- *VKSND Thị xã B ;*
- *VKS nhân dân tỉnh T*
- *Bị cáo*
- *Bị hại*
- *Người có QLNVLQ*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*( Đã ký)*

*- Phòng giám đốc án;*

*- THA Dân sự TX B;*

*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**TỐNG THỊ HÀ**